TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 224/2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 18 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 275/2018/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1983**

Nơi cư trú: CT16 Khu đô thị mới T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Trần Văn Đ - Sinh năm 1980**

Nơi cư trú: CT16 Khu đô thị mới T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55của luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2106/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Cao P, sinh ngày 01/12/2008 và Trần Thị Thùy D, sinh ngày 22/02/2016. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thị Thùy D, giao anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Cao P. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất và công nợ: Không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm - Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số 08104 ngày 31/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoài